

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## HỢP ĐỒNG

Số: 06 /HĐ-KHĐT

**Về việc thực hiện một số công việc phục vụ công tác xác định thể trọng đất đá nguyên khối tại Công ty than Cao Sơn**

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015 và Luật thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TKV ngày 30/01/2019 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc phê Biện pháp thi công, dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giám sát thực hiện Biện pháp thi công thực hiện phương án xác định thể trọng đất đá nguyên khối tại một số mỏ than khai thác lộ thiên của TKV.

- Căn cứ nhu cầu của Công ty cổ phần than Cao Sơn - Vinacomin và khả năng đáp ứng của Trung tâm triển khai công nghệ Khoáng chất.

Hôm nay, ngày 8 tháng 3 năm 2019 tại Văn phòng Công ty cổ phần than Cao Sơn - Vinacomin, chúng tôi gồm có:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - VINACOMIN**

Đại diện : Ông Phạm Thành Đông - Chức vụ: Giám đốc  
Địa chỉ : Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.  
Điện thoại : 0203.3862210 Fax: 0203.3863945  
Tài khoản số : 118000010623 tại Ngân hàng Công thương Cẩm Phả  
Mã số thuế : 5700101098

**BÊN B: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT**

Đại diện : Ông Lê Tiến Dũng - Chức vụ: Giám đốc  
Địa chỉ : Phòng B1-2 thuộc Tầng 1, nhà B, Trường Đại học Mở - Địa chất, P. Đức Thắng - Q.Bắc Từ Liêm - TP.Hà Nội  
Điện thoại : 024.752.3043  
Tài khoản số : 3100211000523 - tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện Từ Liêm - TP Hà Nội.  
Mã số thuế : 01 00763608

Cùng thoả thuận ký hợp đồng với những nội dung và điều khoản sau :



- Đảm bảo chất lượng sản phẩm theo đúng quy trình, quy phạm chuyên ngành và yêu cầu của Bên A.

- Tự chịu trách nhiệm về công tác an toàn và mọi rủi ro cho lực lượng của mình trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

#### **ĐIỀU 4. TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có những vấn đề vướng mắc hoặc tranh chấp, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng trách nhiệm và quyền lợi của mỗi bên.

#### **ĐIỀU 5. BẤT KHẢ KHÁNG**

5.1. Sự bất khả kháng là sự việc xảy ra mang tính khách quan ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lở đất, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết được.

5.2. Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên chịu ảnh hưởng sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

- Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình.

#### **ĐIỀU 6. TẠM DỪNG, HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG**

6.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng:

- Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:

+ Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra.

+ Các trường hợp bất khả kháng.

+ Các trường hợp khác do hai bên thảo luận.

- Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết; Trường hợp một bên tạm dừng mà không thông báo gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên bị thiệt hại.

- Thời gian và mức độ đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục.

6.2. Huỷ bỏ hợp đồng:

- Một bên có quyền huỷ bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.

- Bên huỷ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc huỷ bỏ; nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên huỷ bỏ hợp đồng phải bồi thường.



- Khi hợp đồng bị huỷ bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị huỷ bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền.

#### **ĐIỀU 7. PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

- Trong trường hợp Bên B vi phạm Hợp đồng về chất lượng, không hoàn thành đúng chất lượng sản phẩm theo yêu cầu quy định trong hợp đồng thì bên B phải làm lại cho đủ và đúng chất lượng bằng chi phí của mình.

#### **ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

- Hai bên cam kết thực hiện những điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, hai bên cùng gặp gỡ nhau bàn bạc giải quyết bằng văn bản, không bên nào được tự ý thay đổi bất kỳ điều khoản nào trong hợp đồng. Trong trường hợp hai bên không thống nhất thì giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Mọi thay đổi, bổ sung trong các điều khoản của hợp đồng này đều phải được hai bên thoả thuận bằng văn bản.

- Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

- Hợp đồng này được làm thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.

- Hợp đồng có hiệu lực thực hiện ngay sau khi ký kết.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

Giám đốc

*P. Đông*

**Phạm Thành Đông**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

Giám đốc



**Lê Tiến Dũng**



Số: 83/2019/QĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC GIAO NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN**

- Căn cứ vào quyết định số 3603/GDDT ngày 29/8/1996 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục & đào tạo V/v thành lập Trung tâm Triển Khai Công Nghệ Khoáng Chất trực thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa Chất.
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-655 ngày 28/08/2014 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ.
- Căn cứ Hợp đồng số 06/HĐ-KTĐC ngày 08 tháng 03 năm 2019.
- Căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật của công trình;
- Căn cứ vào trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ, nhân viên kỹ thuật;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Giao cho ông Lê Tiến Dũng, kỹ thuật địa chất giữ chức chủ nhiệm dự án thực hiện các hạng mục thực hiện đề tài “Thực hiện một phần công việc phục vụ công tác xây dựng thể trọng đất đá nguyên khối tại công ty than Cao Sơn”.

**Điều 2:** Ông Lê Tiến Dũng có trách nhiệm tổ chức nhân lực kỹ thuật địa chất, lập dự án và có quyền quyết định thi công, dùng thi công các công trình thăm dò khi đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về công tác thăm dò và khối lượng như đề cương ban đầu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà phòng kỹ thuật, kế toán và ông Lê Tiến Dũng chịu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu: VP TT.

**TRUNG TÂM TRIỂN KHAI  
CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT**



PHÓ GIÁM ĐỐC  
PGS.TS. Nguyễn Khắc Giảng



Số: 84/2019/QĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC GIAO NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN**

- Căn cứ vào quyết định số 3603/GDDT ngày 29/8/1996 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục & đào tạo V/v thành lập Trung tâm Triển Khai Công Nghệ Khoáng Chất trực thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa Chất.
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-655 ngày 28/08/2014 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ.
- Căn cứ Hợp đồng số 06/HĐ-KTĐC ngày 08 tháng 03 năm 2019.
- Căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật của công trình;
- Căn cứ vào trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ, nhân viên kỹ thuật;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Giao cho ông/bà: Tô Xuân Bán, Nguyễn Khắc Giảng, Lê Thị Ngọc Tú, Đặng Thị Vinh các cán bộ kỹ thuật địa chất tham gia thực hiện các hạng mục thực hiện đề tài “Thực hiện một phần công việc phục vụ công tác xây dựng thể trọng đất đá nguyên khối tại công ty than Cao Sơn”.

**Điều 2:** Ông/bà có tên tại điều 1 có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, công việc dưới sự chỉ đạo của chủ nhiệm dự án và ban giám đốc Trung tâm trong thi công công trình thăm dò khi đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về công tác thăm dò và khối lượng như đề cương ban đầu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà phòng kỹ thuật, kế toán và ông/bà có tên tại điều 1 chịu thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3.
- Lưu: VP TT.

